

Số: 97/2025/QĐST-HNGĐ

Ứng Hoà, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 150; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101 và khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Bản kết luận giám định AND số 19T5/02/25/DNA ngày 19/5/2025 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 152/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 về “*Tranh chấp về xác định cha cho con*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Anh Trịnh Đức G, sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT: thôn MC, xã ĐT, huyện UH, thành phố Hà Nội; Căn cước công dân số do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội cấp ngày 22/11/2021.

* **Bị đơn:** Chị Đinh Thuý Hằng M, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT: B12 P7 VM, TT, thành phố ND, tỉnh ND; Căn cước số:, do Bộ Công an cấp ngày 20/3/2025.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận anh Trịnh Đức G (có thông tin nhân thân như nêu tại mục 1 Quyết định này) là cha đẻ của cháu Đinh Minh TA, sinh ngày 19/7/2017 theo Giấy khai sinh số 43/2023, ngày đăng ký 29/3/2023, tại UBND phường VM, thành phố

NĐ, tỉnh NĐ; Họ, chữ đệm, tên người mẹ theo Giấy khai sinh là Đinh Thuý Hằng M, sinh năm 1992; mục Họ, chữ đệm, tên người cha: (để trống).

2.2. Xác nhận anh Trịnh Đức G (có thông tin nhân thân như nêu tại mục 1 Quyết định này) là cha đẻ của cháu có tên dự kiến đặt là Trịnh Đa, sinh ngày 29/12/2019, theo Giấy chứng sinh (cấp lại) số 01, quyển số 98, ngày 11/11/2021, tại Bệnh viện Bưu điện; Họ và tên mẹ theo Giấy chứng sinh là Đinh Thuý Hằng M, sinh năm 1992; mục Họ và tên cha: (để trống); mục Dự định đặt tên con là: (để trống).

2.3. Xác nhận anh Trịnh Đức G (có thông tin nhân thân như nêu tại mục 1 Quyết định này) là cha đẻ của cháu có tên dự kiến đặt là Trịnh An N, sinh ngày 20/9/2023, theo Giấy chứng sinh số 308100, quyển số 300000, phòng mổ [D2], ngày 20/9/2023, tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội; Họ và tên mẹ theo Giấy chứng sinh là Đinh Thuý Hằng M, sinh năm 1992; mục Họ tên cha: (để trống); mục Dự định đặt tên con là: Đinh An N.

2.4. Nguyên đơn và Bị đơn đều tự nguyện thoả thuận và thống nhất cho con chung quay về với họ của bố nên đều có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đổi họ cho cháu Đinh Minh TA thành Trịnh Minh TA;

2.5. Nguyên đơn và Bị đơn đều có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục khai sinh cho cháu Trịnh An N, sinh ngày 20/9/2023 (tên dự định đặt trong giấy chứng sinh số 308100, quyển số 300000, phòng mổ [D2], ngày 20/9/2023, tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội: Đinh An N).

2.6. Nguyên đơn và Bị đơn đều có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục khai sinh cho cháu Trịnh Đa, sinh ngày 29/12/2019 (tên dự định đặt trong giấy chứng sinh (cấp lại) số 01, quyển số 98, ngày 11/11/2021, tại Bệnh viện Bưu điện: để trống).

3. Về án phí: Đương sự không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Øng Hoà;
- Chi cục T.H.A DS huyện Øng Hoà;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện